ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 338/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026
(Số liệu từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH - TTHĐND ngày 03/6/2026 của Thường trực HĐND xã về việc tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND xã Đại Đồng khóa XXVII, nhiệm kỳ 2026 -2031. Về việc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo kết quả 6 tháng đầu năm 2026 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
1. Tình hình khiếu nại, tố cáo
Trong kỳ, tình hình nội bộ nhân dân trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được địa phương quan tâm thực hiện, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, nhằm giải quyết yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của công dân, góp phần ổn định chính trị, an toàn xã hội, phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Công tác tiếp công dân được Chủ tịch UBND xã duy trì tiếp theo quy định. Nội dung công dân đến địa điểm tiếp công dân của xã chủ yếu là kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực đất đai, môi trường, GPMB...

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo
- Nguyên nhân khách quan

+ Nội dung đơn của công dân là những vấn đề cũ kéo dài từ các xã cũ trước khi sáp nhập, nên gây khó khăn cho công tác giải quyết đối với bộ máy chính quyền mới.

+ Nhiều trường hợp, công dân đến chỉ với mong muốn được cán bộ tiếp dân lắng nghe, giải thích và hướng dẫn cụ thể về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Việc áp dụng các chính sách về đền bù đất đai, GPMB có sự thay đổi giữa các địa phương đã gây ra sự so sánh và kiến nghị từ người dân.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Một số trường hợp người dân hiểu sai về quyền lợi của mình hoặc kỳ vọng vào khả năng can thiệp của cơ quan nhà nước đối với các quan hệ dân sự, cá nhân.

+ Nhận thức của một số bộ phận người dân về chính sách, pháp luật về

khiếu nại, tố cáo nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều hạn chế, một số trường hợp người dân mặc dù am hiểu các quy định pháp luật, song vẫn gửi đơn vượt cấp, gửi nhiều nơi để gây sức ép với cơ quan nhà nước.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp công dân trong kỳ của UBND xã: Tiếp công dân thường xuyên được 24 lượt/24 người/24 vụ việc.

- Tổng số kỳ tiếp định kỳ và đột xuất của Chủ tịch UBND xã trong kỳ: 11 ngày/17 lượt/17 người/17 vụ việc (Ủy quyền tiếp công dân định kỳ: 05 ngày/09 lượt/13 người/9 vụ việc, trong đó tiếp 01 đoàn đông người/05 người). Lĩnh vực kiến nghị, phản ánh chủ yếu liên quan đến đất đai, môi trường, GPMB.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn

Tổng số đã tiếp nhận: 53 đơn (trong đó: Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn; tiếp nhận trong kỳ: 53 đơn).

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 53/53 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 53 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 03 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 50 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 24 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: Không có.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 28 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 52 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 01 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 0 đơn.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 00/00 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Tổng số đơn, số vụ việc đang giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 00/00 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không có.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại:

+ Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 02/03 đơn; tỷ lệ giải quyết: 66,66%.

- Tổng số đơn, số vụ việc đang giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 01/03 đơn; tỷ lệ giải quyết: 33,34%.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không có.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo:

+ Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết: 22/49; tỷ lệ giải quyết: 44,89 %.

- Tổng số vụ việc đang giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết: 27/49; tỷ lệ giải quyết: 55,11%.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo): Không có (trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh

dự, nhân phẩm: Không có).

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, được cấp uỷ chính quyền xã đặt lên hàng đầu trong kế hoạch hoạt động của xã, bố trí phòng tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC-KNPA đúng quy định.

- Hàng tuần, Chủ tịch UBND xã tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày thứ 5 hàng tuần '01 kỳ/tuần' (nếu Chủ tịch vắng thì sẽ ủy quyền cho 01 Phó chủ tịch UBND xã thực hiện việc tiếp công dân), sau phiên tiếp công dân, bộ phận tiếp công dân thuộc Văn phòng HĐND và UBND xã đã tham mưu ban hành văn bản về kết quả tiếp công dân định kỳ, trong đó giao trách nhiệm cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xử lý kịp thời đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền, đồng thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ về khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Không có.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Hiện tại UBND xã chưa tổ chức lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến GDPL về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, do thời gian tổ chức lớp tập huấn được dự kiến triển khai thực hiện trong Quý IV năm 2026.

c) Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không có.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn xã tiếp tục được cấp ủy Đảng và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực. UBND xã đã ban hành các kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi thực

hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Việc tiếp công dân được duy trì, đi vào nề nếp và đạt kết quả tích cực; ngoài ra công tác phổ biến các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đã được tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, trên Trang thông tin điện tử xã..., đã góp phần không nhỏ trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn còn một số tồn tại và hạn chế đó là:

- Công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo có mặt còn hạn chế, nội dung chưa phong phú nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người tham gia, tìm hiểu.

- Một số vụ việc (đặc biệt là liên quan đến đất đai, GPMB) bị kéo dài thời gian giải quyết, gây bức xúc cho người dân nên dẫn đến tình trạng gửi đơn vượt cấp, gửi đến nhiều cơ quan.

3. Nguyên nhân

- Các tranh chấp đất đai, vướng mắc đất đai qua nhiều thời kỳ thường thiếu thông tin, giấy tờ chứng minh rõ ràng, ranh giới thay đổi, rất khó để xác minh chính xác. Việc thay đổi về các quy định pháp luật (đặc biệt là Luật Đất đai) gây khó khăn trong việc áp dụng để giải quyết các vụ việc cũ.

- Một số công dân nhận thức chưa đầy đủ quyền và trách nhiệm của mình, không hợp tác với cơ quan giải quyết đơn nên trong quá trình giải quyết đơn còn gặp nhiều khó khăn.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Hiện nay, địa bàn xã đang triển khai các dự án: Dự án GPMB, tái định cư phục vụ dự án ĐTXD tuyến đường sắt Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng và dự án mở rộng nâng cấp đường ĐT385, nên sẽ xuất hiện nhiều đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, GPMB... do đó cần theo dõi chặt chẽ, chủ động nắm tình hình để xử lý kịp thời, không để phát sinh "điểm nóng".

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Tiếp tục thực hiện tốt các Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân (sửa đổi, bổ sung năm 2025)… và các văn bản hướng dẫn triển khai thực

hiện bảo đảm kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

- Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Đôn đốc các phòng, ban chuyên môn của xã trong việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị thuộc thẩm quyền theo quy định, tránh để tồn đọng kéo dài.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan, đơn vị, và người dân trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp, không đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã Đại Đồng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Các phòng, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn